

Số: 358/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
xây dựng đường nối từ ĐT.386 đến ĐH.64 và tuyến nối với
đường ĐT.378 qua địa phận xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm
2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP
ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP
ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư
xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công
trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu
ngân sách cấp tỉnh năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 1126-TB/TU ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường nối từ ĐT.386
đến ĐH.64 và tuyến nối với đường ĐT.378 qua địa phận xã Nguyên Hòa, huyện
Phù Cừ;*

*Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường nối từ ĐT.386 đến
ĐH.64 và tuyến nối với đường ĐT.378 qua địa phận xã Nguyên Hòa, huyện Phù
Cừ; Báo cáo thẩm tra số 298/BC-KTNS ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Ban
Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu
quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường nối từ ĐT.386 đến
ĐH.64 và tuyến nối với đường ĐT.378 qua địa phận xã Nguyên Hòa, huyện Phù
Cừ với những nội dung sau:

1. Tên dự án: đường nối từ ĐT.386 đến ĐH.64 và tuyến nối với đường
ĐT.378 qua địa phận xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phù Cừ.
6. Địa điểm xây dựng: huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 90.000 triệu đồng. Trong đó:
 - Chi phí giải phóng mặt bằng: 23.701 triệu đồng.
 - Chi phí xây dựng: 51.521 triệu đồng.
 - Chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác: 5.303 triệu đồng.
 - Chi dự phòng: 9.475 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân, tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của địa phương, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của huyện, của xã theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong giao thương trên địa bàn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của tỉnh.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến

- Tuyến 1: điểm đầu giao với ĐT.386 (gần ngã ba lên cầu La Tiến) tuyến đi thẳng qua cánh đồng xã Nguyên Hòa đến điểm cuối giao với đường ĐH.64. Chiều dài tuyến khoảng 1.592 m.

- Tuyến 2: điểm đầu giao với tuyến 1; điểm cuối giao với ĐT.378, thuộc địa phận xã Nguyên Hòa. Chiều dài tuyến khoảng 1.389 m.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đò thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 11,0$ m.

- Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5$ m = 1,0 m.

- Chiều rộng nền đường $B_n = 12,0$ m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt, cấp cao 2 lớp.

đ) Hệ thống thoát nước: xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo phù hợp với quy hoạch và quy mô cấp đường.

e) Công trình khác: kè và gia cố mái taluy những vị trí xung yếu đảm bảo ổn định nền đường; di chuyển đường điện và một số công trình hạ tầng kỹ thuật khác (nếu có) ra khỏi phạm vi nền đường.

g) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo lập, phê duyệt và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của tỉnh, quy hoạch vùng huyện Phù Cừ và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cập nhật tuyến đường vào quy hoạch giao thông vận tải của tỉnh và quy hoạch chung xây dựng của huyện Phù Cừ. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế-kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

b) Cân đối vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười ba nhất trí thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn